**NỘI DUNG THI LỊCH SỬ ĐẢNG**

**Câu 1: Nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên và ý nghĩa sự ra đời của Đảng**.

***a. Nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng***

Đảng chủ trương tiến hành “*tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản*”.

+*Về chính trị:* *Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, chuẩn bị cách mạng ruộng đất để tiến lên lật đổ địa chủ phong kiến làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập*, Cương lĩnh đã xác định: Chống đế quốc và chống phong kiến là nhiệm vụ cơ bản để giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày, trong đó chống đế quốc, giành độc lập cho dân tộc được đặt ở vị trí hàng đầu.

+ *Về kinh tế:* Thủ tiêu các thứ quốc trái, thu hết các sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng...) của tư bản đế quốc Pháp để giao lại cho chính phủ công nông binh quản lý; thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công và chia cho dân cày nghèo, bỏ sưu thuế cho dân nghèo, mở mang công nghiệp và nông nghiệp, thi hành luật ngày làm việc 8 giờ.

*- Về văn hoá xã hội:* Dân chúng tự do tổ chức, nam nữ bình quyền, thực hiện phổ thông giáo dục theo công nông hoá.

- *Về lực lượng cách mạng*, *Đảng chủ trương đoàn kết công nhân, nông dân, đồng thời chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, các lực lượng tiến bộ, yêu nước để chống đế quốc và tay sai.* Đảng “phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình”, “phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày,… hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông… để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập

- *Xác định phương pháp tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc*, Cương lĩnh khẳng định phải bằng con đường *bạo lực cách mạng* của quần chúng.

- *Xác định tinh thần đoàn kết quốc tế*, Cương lĩnh chỉ rõ trong khi thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc, đồng thời tranh thủ sự đoàn kết, ủng hộ của các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp. Cương lĩnh nêu rõ cách mạng Việt Nam liên lạc mật thiết và là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới.

- *Về vai trò lãnh đạo của Đảng, Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng.* “Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản gồm một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng”

b. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt sự khủng hoảng bế tắc về dường lối cứu nước, đưa cách mạng Việt Nam sang một bước ngoặt lịch sử vĩ đại: cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản thế giới

- Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Chủ nghĩa Mác-Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng, “Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với Cương lĩnh chính trị đầu tiên được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đã khẳng định lần đầu tiên cách mạng Việt Nam có một bản cương lĩnh chính trị phản ánh được quy luật khách quan của xã hội Việt Nam, đáp ứng những nhu cầu cơ bản và cấp bách của xã hội Việt Nam, phù hợp với xu thế của thời đại, định hướng chiến lược đúng đắn cho tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.

Đường lối đó là kết quả của sự vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam một cách đúng đắn, sáng tạo và có phát triển trong điều kiện lịch sử mới.

- *Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã khẳng định sự lựa chọn con đường cách mạng cho dân tộc Việt Nam - con đường cách mạng vô sản. Con đường duy nhất đúng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người*

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, trở thành nhân tố hàng đầu quyết định đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

**Câu 2: Đặc điểm, tính chất, kinh nghiệm và ý nghĩa lịch sử của Cánh mạng Tháng Tám năm 1945**

***a. Tính chất***

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là “Cách mạng Tháng Tám Việt Nam *là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc mang tính chất dân chủ mới*. Mục đích của nó là làm cho dân tộc Việt Nam thoát khỏi ách đế quốc, làm cho nước Việt Nam thành một nước độc lập tự do”.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một cuộc *cách mạng giải phóng dân tộc điển hình*, thể hiện:

*Tập trung hoàn thành nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc*, tập trung giải quyết mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam lúc đó là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc với đế quốc xâm lược và tay sai; đáp ứng đúng yêu cầu khách quan của lịch sử và ý chí, nguyện vọng độc lập tự do của quần chúng nhân dân.

*Lực lượng* *cách mạng bao gồm toàn dân tộc*, đoàn kết chặt chẽ trong mặt trận Việt Minh với những tổ chức quần chúng mang tên “cứu quốc”, động viên đến mức cao nhất mọi lực lượng dân tộc lên trận địa cách mạng.

*Thành lập chính quyền nhà nước “của chung toàn dân tộc”* theo chủ trương của Đảng, với hình thức cộng hoà dân chủ, chỉ trừ tay sai của đế quốc và những kẻ phản quốc.

Cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam là một bộ phận của phe dân chủ chống phát xít. “Nó chống lại phát xít Nhật và bọn tay sai phản động, và nó là một bộ phận của cuộc chiến đấu vĩ đại của các lực lượng dân chủ, tiến bộ trên thế giới chống phát xít xâm lược”

Cách mạng đã giải quyết một số quyền lợi cho nông dân, lực lượng đông đảo nhất trong dân tộc. Cuộc cách mạng đã xây dựng chính quyền nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Việt Nam, xóa bỏ chế độ quân chủ phong kiến. Các tầng lớp nhân dân được hưởng quyền tự do, dân chủ.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng còn mang đậm tính nhân văn, hoàn thành một bước hết sức cơ bản trong sự nghiệp giải phóng con người ở Việt Nam khỏi mọi sự áp bức về mặt dân tộc, sự bóc lột về mặt giai cấp và sự nô dịch về mặt tinh thần.

**b. Ý nghĩa**

- Đối với dân tộc:

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã đập tan xiềng xích nô lệ của chủ nghĩa đế quốc trong gần một thế kỷ, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế ngót nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước của nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, giải quyết thành công vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội là vấn đề chính quyền.

Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ bước lên địa vị người chủ đất nước, có quyền quyết định vận mệnh của mình.

Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa trở thành một quốc gia độc lập có chủ quyền, vươn lên cùng các dân tộc trên thế giới đấu tranh cho những mục tiêu cao cả của thời đại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Đảng Cộng sản Đông Dương từ chỗ phải hoạt động bí mật trở thành một đảng cầm quyền. Từ đây, Đảng và nhân dân Việt Nam có chính quyền nhà nước cách mạng làm công cụ sắc bén phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

*Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám mở ra kỷ nguyên mới trong tiến trình lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập tự do và hướng tới chủ nghĩa xã hội*.

- Đối với Quốc tế:

Cách mạng Tháng Tám là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc lần đầu tiên giành thắng lợi ở một nước thuộc địa, đã đột phá một khâu quan trọng trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, mở đầu thời kỳ suy sụp và tan rã của chủ nghĩa thực dân cũ.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám không chỉ là chiến công của dân tộc Việt Nam mà còn là là chiến công chung của các dân tộc thuộc địa đang đấu tranh vì độc lập tự do, vì thế nó có sức cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

*- Cách mạng Tháng Tám đã góp phần làm phong phú thêm kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về cách mạng giải phóng dân tộc.*

***b. Kinh nghiệm***

*- Thứ nhất, về chỉ đạo chiến lược, phải giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất.*

Trong đó, nhiệm vụ chống đế quốc là chủ yếu, nhiệm vụ chống phong kiến phải phục tùng nhiệm vụ chống đế quốc, phải thực hiện từng bước và với những khẩu hiệu thích hợp (giảm tô, giảm tức, chia ruộng đất công, chia ruộng đất của bọn phản động cho nông dân nghèo, tiến tới cải cách ruộng đất).

*- Thứ hai, về xây dựng lực lượng: Trên cơ sở khối liên minh công nông*

Cần khơi dậy tinh thần dân tộc trong mọi tầng lớp nhân dân, tập hợp mọi lực lượng yêu nước trong mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi

*Thứ ba, về phương pháp cách mạng: Nắm vững quan điểm bạo lực cách mạng* của quần chúng, ra sức xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, tiến hành chiến tranh du kích cục bộ và khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền bộ phận ở những vùng nông thôn có điều kiện, tiến lên chớp đúng thời cơ, phát động tổng khởi nghĩa ở cả nông thôn và thành thị, giành chính quyền toàn quốc

*Thứ tư, về xây dựng Đảng,*  Phải xây dựng một Đảng cách mạng tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc Việt Nam, tuyệt đối trung thành với lợi ích giai cấp và dân tộc; vận dụng và phát triển lý luận Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đề ra đường lối chính trị đúng đắn; xây dựng một đảng vững mạnh về tư tưởng, chính trị và tổ chức, liên hệ chặt chẽ với quần chúng và với đội ngũ cán bộ đảng viên kiên cường được tôi luyện trong đấu tranh cách mạng.

Chú trọng vai trò lãnh đạo ở cấp chiến lược của Trung ương Đảng, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của đảng bộ các địa phương.

**3. Ý nghĩa lịch sử và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ 1945 – 1954.**

***a. Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến***

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn quân, toàn dân ta *đã bảo vệ và phát triển tốt nhất các thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám*; *củng cố, phát triển chế độ dân chủ nhân dân* trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; mang đến niềm tin vào sức sống và thắng lợi tất yếu của cuộc kháng chiến.

*Thắng lợi của cuộc kháng chiến đưa đến việc giải phóng hoàn toàn miền Bắc, tạo tiền đề về chính trị- xã hội quan trọng để Đảng quyết định đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng, bảo vệ vững chắc miền Bắc thành hậu phương lớn, chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.*

Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi to lớn, *có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam*; *có tính lan tỏa rộng lớn trong khu vực và mang tầm vóc thời đại sâu sắc*.

Đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược có quy mô lớn của quân đội nhà nghề có tiềm lực quân sự và kinh tế hùng mạnh với các trang bị vũ khí, công nghệ khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại

*Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ ở các châu lục Á, Phi, Mỹ Latinh.*

***b.Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến***

*Một là, đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn lịch sử của cuộc kháng chiến ngay từ những ngày đầu*.

*Hai là, kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chống đế quốc và chống phong kiến*.

*Ba là, ngày càng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức điều hành cuộc kháng chiến phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn.*

*Bốn là,* x*ây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích một cách thích hợp, đáp ứng kịp thời yêu cầu của nhiệm vụ chính trị-quân sự của cuộc kháng chiến.*

*Năm là, coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với cuộc kháng chiến trên tất cả mọi lĩnh vực, mặt trận*.

**Câu 4. Đặc điểm, ý nghĩa thắng lợi và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975.**

***a. Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến***

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam đã *kết thúc 21 năm chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, 30 năm chiến tranh cách mạng, 117 năm chống đế quốc xâm lược, quét sạch quân xâm lược, giành lại nền độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho đất nước.*

Đã kết thúc thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước, *mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc, kỷ nguyên cả nước hòa bình, thống nhất, cùng chung một nhiệm vụ chiến lược, đi lên chủ nghĩa xã hội*

*Làm thất bại âm mưu và thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc tiến công vào chủ nghĩa xã hội và cách mạng thế giới*; *đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, làm phá sản các chiến lược chiến tranh thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ* *và tác động đến nội tình nước Mỹ*;

*Làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc*, phá vỡ một phòng tuyến quan trọng của chúng ở khu vực Đông Nam Á, mở ra sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới, cổ vũ phong trào độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình thế giới.

***b. Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến***

*Một là,* giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm huy động sức mạnh toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ.

*Hai là,* tìm ra phương pháp đấu tranh đúng đắn, sáng tạo, thực hiện khởi nghĩa toàn dân và chiến tranh nhân dân, sử dụng phương pháp cách mạng tổng hợp.

*Ba là,* phải có công tác tổ chức chiến đấu giỏi của các cấp bộ Đảng và các cấp chi ủy quân đội, thực hiện giành thắng lợi từng bước đến thắng lợi hoàn toàn.

*Bốn là,* hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng cách mạng ở miền Nam và tổ chức xây dựng lực lượng chiến đấu trong cả nước, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của quốc tế.

**Câu 5. Nội dung Đường lối đổi mới toàn diện của Đại hội VI (12-1986) (Tập trung về nội dung đổi mới kinh tế)**

Đại hội VI đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, trong đó trọng tâm là đổi mới kinh tế.

- Thực hiện nhất quán chính sách phát triển nhiều thành phần kinh tế. Đổi mới cơ chế quản lý, *xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu hành chính, chuyển sang hạch toàn kinh doanh, kết hợp kế hoạch với thị trường.*

- Đại hội xác định rằng công cuộc xây dựng CNXH ở nước ta phải trải qua nhiều chặng đường: "Nhiệm vụ bao trùm, mục tiêu tổng quát của những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là:

+ Sản xuất đủ tiêu dùng và có tích luỹ;

+ Bước đầu tạo ra một cơ cấu kinh tế hợp lý nhằm phát triển sản xuất;

+ Trong đó đặc biệt chú trọng *ba chương trình kinh tế lớn: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu*.

+ Thực hiện cải tạo XHCN thường xuyên với hình thức và bước đi thích hợp, làm cho quan hệ sản xuất phù hợp với lực lượng sản xuất phát triển

+ Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, giải quyết cho được những vấn đề cấp bách về phân phối và lưu thông. Xây dựng và tổ chức thực hiện một cách thiết thực, hiệu quả các chính sách xã hội; Bảo đảm nhu cầu củng cố quốc phòng và an ninh…

- Đại hội đã đề ra 5 phương hướng lớn phát triển kinh tế: Bố trí lại cơ cấu sản xuất, điều chỉnh cơ cấu đầu tư; về xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất XHCN, sử dụng và cải tạo đúng đắn các thành phần kinh tế; đổi mới cơ chế quản lý kinh tế; phát huy mạnh mẽ đông lực khoa học – kỹ thuật; mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại.

**Câu 6. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991 và năm 2011) (Tập trung Cương lĩnh 2011 về mô hình, mục tiêu, phương hướng cơ bản, những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại.**

*- Về mô hình, mục tiêu và phương hướng cơ bản*

*+ Về mô hình chủ nghĩa xã hội,* *Cương lĩnh năm 2011 xác định có 8 đặc trưng:*

*Thứ nhất,* Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

*Thứ hai,* Do nhân dân làm chủ;

*Thứ ba,* Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp;

*Thứ tư,* Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc;

*Thứ năm,* Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện;

*Thứ sáu,* Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển;

*Thứ bảy,* Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo;

*Thứ tám,* Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới”.

+ Cương lĩnh năm 2011 chỉ rõ **8 phương hướng** cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta:

*Một là,* đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

*Hai là*, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

*Ba là*, xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

*Bốn là*, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

*Năm là*, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

*Sáu là*, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.

*Bảy là*, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

*Tám là*, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

**Câu 7. Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. ( Tập trung về quan điểm CNH của Đại hội VIII; Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN của Đại hội IX;; Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển của HN TW 8, khóa XII).**

**\* Quan điểm CNH của Đại hội VIII**

1) Giữ vững độc lập, tự chủ, đi đôi với mở rộng quan hệ quốc tế, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại. Dựa vào nguồn lực trong nước chính là đi đôi với tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài.

2) Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

3) Lấy việc phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững.

4) Khoa học và công nghệ là động lực của công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại, tranh thủ đi nhanh vào hiện đại ở những khâu quyết định.

5) Lấy hiệu quả kinh tế làm chuẩn cơ bản để xác định phương án phát triển, lựa chọn dự án đầu tư và công nghệ.

6) Kết hợp kinh tế với quốc phòng và an ninh.

**\* Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN của Đại hội IX**

Đảng, Nhà nước chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; coi đây là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đó là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức phân phối, chủ yếu phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, đồng thời phân phối theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác vào sản xuất, kinh doanh và phân phối thông qua phúc lợi xã hội.

**\* Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển của HN TW 8, khóa XII**

Hội nghị Trung ương 8 (10-2018) để ra Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

*Quan điểm chỉ đạo của Đảng là:*

* Thống nhất tư tưởng, nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
* *Biển là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế, gắn bó mật thiết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*
* V*iệt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển,* phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn;
* *Phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển*, góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển.
* *Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và mọi người dân Việt Nam*.